

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT Năm học 2024-2025

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 Trường Mầm non An Lâm báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT năm học 2024- 2025 như sau:

1. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non An Lâm

2. Địa chỉ trụ sở: Thôn Cẩm Lý, xã An Phú, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 02203757706

Email: truongmamnonanlam@gmail.com

Website: [http://ns-mnanlam.haiduong.edu.vn/.](http://ns-mnanlam.haiduong.edu.vn/)

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường Mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

4.1. Sứ mạng:

Tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

4.2. Tầm nhìn

Nhà trường chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

4. 3. Mục tiêu:

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Trường mầm non An Lâm xã An Lâm, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương được thành lập từ năm 1962 cho đến nay đã tròn 62 năm xây dựng và trường thành. Trường luôn đạt danh hiệu TTLĐT và tiên tiến xuất sắc, được UBND Huyện tặng giấy khen. Trường đã đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 12/2014 và được công nhận lại sau 5 năm vào ngày 02 tháng 8 năm 2019.

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên tính đến năm học này là 40 đồng chí, chi bộ có 33 đảng viên. Các đoàn thể phối hợp hoạt động có hiệu quả là động lực thúc đẩy phong trào thi đua trong nhà trường. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ theo điều lệ trường mầm non. Có tư cách đạo đức tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, nhiệt tình, có trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn đạt 100%. Qua các đợt thanh tra, kiểm tra của PGD&ĐT, giáo viên đều được đánh giá, xếp loại chuyên môn nghiệp vụ từ khá trở lên. Tuy nhiên, còn một số giáo viên tuổi cao, giáo viên trẻ mới vào trường thực hiện chương trình giáo dục mầm non và ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế. Trẻ đến trường ngoan, lễ phép, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động, trẻ có nề nếp tốt trong việc thực hiện các hoạt động như học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động.

Trường Mầm non An Lâm được quy hoạch xây dựng vào một điểm trường năm 2004, được đặt tại địa điểm trung tâm của xã thuận lợi cho phụ huynh đưa trẻ đến trường. Trình độ nhận thức của cha mẹ học sinh chưa đồng đều, một số cha mẹ trẻ còn làm nghề nông, làm công ty, nhận thức về công tác giáo dục mầm non còn hạn chế, chưa quan tâm nhiều đến công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Trước yêu cầu thực tiễn về việc nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục của các trường mầm non nói chung. Trường Mầm non An Lâm đã triển khai công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường theo nội dung tiêu chuẩn của BGD&ĐT ban hành.

Qua những thành tích đạt được Trường Mầm non An Lâm luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Lê Thị Hằng

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non An Lâm, Thôn Cẩm Lý, xã An Phú, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0374420398

7. Tổ chức bộ máy

Trường Mầm non An Lâm được thành lập từ năm 1962.

Danh sách thành viên hội đồng trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
01	Lê Thị Hằng	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch
02	Nguyễn Thị Phương	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
03	Đông Thị Thảo	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
04	Vũ Thị Hiền	Giáo viên - CTCD	Thành viên
05	Nguyễn Thu Hằng	Bí Thư chi đoàn	Thành viên
06	Nguyễn Thị Phương	Thanh tra Nhân dân	Thành viên
07	Trần Thị Nhân	Tổ phó tổ MG	Thành viên
08	Nguyễn Thị Hà	Tổ trưởng tổ NT	Thành viên
09	Vũ Thị Huyền Trang	Tổ trưởng tổ VP	Thư ký
10	Phạm Xuân Vinh	Phó Chủ tịch UBND xã An Lâm	Thành viên
11	Phạm Tuấn Phong	Đại diện CMHS	Thành viên

* Ban giám hiệu:

- Quyết định số 2931/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND Huyện Nam Sách về việc Điều động bà Lê Thị Hằng - Hiệu trưởng Trường Mầm non Nguyễn Đức Sáu giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non An Lâm, kể từ ngày 01/11/2024.

- Quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của UBND Huyện Nam Sách, quyết định về việc bổ nhiệm lại chức vụ phó Hiệu trưởng Trường Mầm non An Lâm đối với bà Nguyễn Thị Phương kể từ ngày 15/12/2024.

- Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/03/2025 của UBND Huyện Nam Sách, quyết định về việc điều động và bổ nhiệm bà Đông Thị Thảo giữ chức vụ phó Hiệu trưởng Trường Mầm non An Lâm, kể từ ngày 10/3/2025.

* Bộ máy nhà trường:

- Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng: Lê Thị Hằng

- Chủ tịch CDCS: Vũ Thị Hiền

- Trưởng ban thanh tra nhân dân: Nguyễn Thị Phương
- Bí thư đoàn TNCS HCM: Nguyễn Thu Hằng
- Tổ trưởng chuyên môn tổ mẫu giáo: Trần Thị Nhân
- Tổ trưởng chuyên môn tổ nhà trẻ: Nguyễn Thị Hà

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

2.1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	DH	CB	TC	Dưới TC
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	44	0	1	34	02	03	4
I	Giáo viên	35	0	0	32	01	02	0
1	Nhà trẻ	08	0	0	07	0	01	0
2	Mẫu giáo	27	0	0	25	01	01	0
II	Cán bộ quản lý	3	0	1	2	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	1	0	0	0	0
2	Phó Hiệu trưởng	2	0	0	2	0	0	0
III	Nhân viên	6	0	0	1	0	1	4
1	Nhân viên văn thư	1	0	0	0	0	1	0
2	Nhân viên kế toán	1	0	0	1	0	0	0
3	Nhân viên cấp dưỡng	3	0	0	0	0		3
4	Bảo vệ	1	0	0	0	0	0	1

2.2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025
1	Cán bộ quản lý	3
	Số lượng	3
	Tỷ lệ	100%
2	Giáo viên	35
	Số lượng	35
	Tỷ lệ	100%

2.3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2024- 2025
1	Cán bộ quản lý	3
	Số lượng	3
	Tỷ lệ	100%
2	Giáo viên	35
	Số lượng	35
	Tỷ lệ	100%
3	Nhân viên	2
	Số lượng	2
	Tỷ lệ	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm 2024-2025	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	5.642m ²	
	Diện trường	01	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	12,5 m ² /trẻ	
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng		
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ	17	
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	17	
	Phòng vệ sinh	17	
	Phòng ngủ	0	
	Phòng khác	0	
2.2	Khối phòng phục vụ học tập	01	
	Thư viện	0	
	Phòng thể chất	0	
	Phòng đa chức năng (nghệ thuật)	01	
	Phòng khác	0	
2.3	Khối phòng tổ chức ăn		
	Nhà bếp	01	
	Nhà kho	01	

	Phòng khác	0	
2.4	Khối phòng hành chính, quản trị	07	
	Phòng Hiệu trưởng	01	
	Phòng Phó Hiệu trưởng	02	
	Văn phòng trưởng	01	
	Phòng họp	0	
	Phòng hành chính quản trị	0	
	Phòng bảo vệ	01	
	Phòng y tế	01	
	Phòng truyền thông	0	
	Phòng nhân viên	01	
	Phòng khác	0	
2.5	Khối công trình công cộng		
	Nhà xe giáo viên	01	
	Phòng khác	0	
3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	17 bộ	
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	8	
5	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác	0	
	- Tivi	17	
	- Nhạc cụ	0	
	- Máy Photo	0	
	- Casset	0	
	- Đầu Video/dầu đĩa	0	
	- Máy vi tính văn phòng	4	
	- Máy vi tính phục vụ hoạt động	0	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

- Kết quả tự đánh giá: Năm học 2024-2025 nhà trường tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1. Có kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

4.2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm.

- Kết quả đánh giá và công nhận.

Trường mầm non An Lâm đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ I theo Quyết định 1544/QĐ-UBND ngày 24 tháng 06 năm 2014 của UBND tỉnh Hải Dương và được công nhận lại theo quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2024-2025 và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025
1	Tổng số lớp	17
2	Tổng số trẻ	453
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	26,6
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	453
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	453
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	453
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi	141
8	Số trẻ khuyết tật	0

V. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm học 2024 -2025
	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):	
1	- Chi tiền lương và thu nhập	3.824.857.100
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	402.518.200
	- Chi hỗ trợ người học	73.773.000
	- Chi khác	79.343.700
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học	- Học phí: Nhà trẻ 125.000đ/tháng; Mẫu giáo: 105.000đ/tháng; Tổng thu: 263.002.500đ - Tiền ăn bán trú: T9, 10/2024: 17.000đ/ngày; T 11 – 5/2025: 20.000đ/ngày: Tổng thu: 1.289.370.000đ - Tiền chăm sóc phục vụ bán trú: 240.000đ/tháng. Tổng thu: 863.708.000đ - Tiền phụ phí: 65.000đ/tháng; Tổng thu: 241.540.000đ - Tiền bổ sung đồ dùng, CSVC bán trú: 200.000đ/cháu/khóa học; Tổng thu: 19.000.000đ; - Tiền vệ sinh trường lớp: 20.000đ/tháng; Tổng thu: 74.320.000đ
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng	3.203.000đ
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

6.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

Năm học 2024-2025 nhà trường có 02 giáo viên hợp đồng đang học nâng chuẩn

đại học.

6.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ

6.3 Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, hội khuyến học, mạnh thường quân và phụ huynh học sinh hỗ trợ.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung.

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý trang website, phần mềm định dưỡng online, phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục; phần mềm công chức, viên chức; phần mềm quản lý tài sản công, thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định.

Tiếp tục đôn đốc với phụ huynh rà soát, hoàn thiện, cập nhật căn cước công dân của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng các ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong thiết kế và hoạt động giáo dục cho trẻ.

6.4 Công tác truyền thông

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông và ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo.

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Trường Mầm non An Lâm, zalo nhóm/lớp), thông qua website nhà trường: <http://ns-mnamlam.haiduong.edu.vn/>.

Nơi nhận:

- Phòng GDDT (b/c);
- Trang Website;
- Lưu: VT.



Lê Thị Hằng